

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH THÚ Y**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Mã số học phần: 203707**

I. Thông tin về học phần

Tên học phần: CHĂN NUÔI HEO ĐẠI CƯƠNG

Tên Tiếng Anh: General Swine Production

Đơn vị phụ trách:

- *Bộ môn:* Chăn Nuôi Chuyên Khoa
- *Khoa:* CHĂN NUÔI THÚ Y

Số tín chỉ: 02 tín chỉ (02 tín chỉ lý thuyết)

Phân bố thời gian: 10 tuần (7 tuần lý thuyết + 3 tuần tự làm bài thu hoạch và báo cáo với giảng viên phụ trách)

Học kỳ: 7 (học kỳ 1 năm thứ 3)

Các giảng viên phụ trách học phần:

- *GV phụ trách chính:* Nguyễn Thị Kim Loan (SĐT: 0913653274; Email: loan.nguyenkim@hcmuaf.edu.vn)

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- *Môn học tiên quyết:* Dinh dưỡng, giống, chăn nuôi đại cương
- *Môn học trước:*

Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>					
Bắt buộc	Tự chọn	Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Mô tả học phần

(Mô tả ngắn gọn về học phần).

Giới thiệu sơ lược về tình hình chăn nuôi heo trên thế giới và ở Việt Nam, mô tả sơ lược về đặc điểm, ngoại hình và năng suất các giống heo hiện đang nuôi tại Việt Nam và một số giống heo trên thế giới; trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản liên quan đến công tác giống, cách nuôi dưỡng, chăm sóc và quản lý từng loại heo nhằm nâng cao năng suất; Những thuận lợi và khó khăn trong ngành chăn nuôi heo.

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

*** Mục tiêu:**

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	<ul style="list-style-type: none"> Nắm được tình hình chăn nuôi heo trên thế giới và ở Việt Nam Những khó khăn và thuận lợi của ngành chăn nuôi heo, biết nhận định tình hình và hoạch định được công việc của mình. 	ELO1,ELO2,ELO3, ELO8,ELO9, ELO14
LO2	Sinh viên có kiến thức cơ bản về các đặc điểm ngoại hình, thể chất và năng suất của một số giống heo nhằm phục vụ cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng được thuận lợi cũng như ứng dụng thực tiễn.	ELO1,ELO2, ELO8, ELO15
LO3	<ul style="list-style-type: none"> Sinh viên biết được cơ bản quy trình chọn lọc heo giống cho từng công đoạn sản xuất Chọn các giống heo phù hợp với tình hình chăn nuôi thực tế Các biện pháp nhân giống heo 	ELO1,ELO2, ELO8, ELO15
LO4	<ul style="list-style-type: none"> Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về các chất dinh dưỡng trong chăn nuôi heo và nguồn thực liệu cung cấp. Sinh viên có kỹ năng cơ bản trong nghiên cứu, ứng dụng và xu hướng nuôi dưỡng trong các trại sản xuất. 	ELO1,ELO2, ELO8, ELO15
LO5	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản trong chăm sóc và nuôi dưỡng từng loại heo theo từng giai đoạn để áp dụng vào thực tiễn.	ELO1,ELO2, ELO4,ELO7, ELO8,ELO9, ELO15
LO6	Sinh viên có kỹ năng tự đặt câu hỏi, phân tích, thảo luận, bình luận và trình bày quan điểm.	ELO1,ELO2, ELO4,ELO6, ELO7,ELO8, ELO9,ELO15

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau: (Bảng dưới đây là trích ngang của Matrix : Sự đóng góp của mỗi học phần cho ELOs của CTĐT).

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT															
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11	ELO12	ELO13	ELO14	ELO15	ELO16
203707	Chăn nuôi heo đại cương	H	H	S	S	S	S	H	H	S	S	N	S	S	H	H	S

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	LO1.1	Trình bày được tình hình cơ bản của ngành chăn nuôi heo trên thế giới và ở Việt Nam	ELO1, ELO2, ELO3
	LO1.2	Hiểu được những thuận lợi và khó khăn trong ngành chăn nuôi heo	ELO1, ELO2, ELO8, ELO9, ELO14
LO2	LO2.1	Trình bày được đặc điểm ngoại hình và năng suất các giống heo được nuôi phổ biến hiện nay	ELO1, ELO2, ELO8, ELO15
	LO2.2	Biết rõ các nhóm giống nào thuộc dòng sinh trưởng hay sinh sản hoặc kiêm dụng	ELO1, ELO2, ELO8, ELO15
LO3	LO3.1	Trình bày được quá trình chọn giống heo và cách chọn heo giống	ELO1, ELO2, ELO8, ELO15
	LO3.2	Biết được ưu, nhược điểm của từng phương pháp nhân giống	ELO1, ELO2, ELO8, ELO15
LO4	LO4.1	Biết được nhu cầu dinh dưỡng và các chất dinh dưỡng cần cung cấp cho heo theo từng giai đoạn phát triển	ELO1, ELO2, ELO8, ELO15
	LO4.2	Ứng dụng từng loại thực liệu vào trong khẩu phần thức ăn của heo	ELO1, ELO2, ELO8, ELO15
LO5	LO5.1	Biết cách nuôi dưỡng và chăm sóc cho từng loại heo theo từng giai đoạn phát triển	ELO1, ELO2, ELO4, ELO7, ELO8, ELO9, ELO15
	LO5.2	Nhận xét một số biện pháp nuôi dưỡng hiện nay so với lý thuyết	ELO1, ELO2, ELO4, ELO7, ELO8, ELO9, ELO15
LO6	LO6.1	Sinh viên tự đặt câu hỏi, phân tích, thảo luận, bình luận và trình bày quan điểm.	ELO1, ELO2, ELO4, ELO6, ELO7, ELO8, ELO9, ELO15
	LO6.2	Tự tin chia sẻ kiến thức về chăn nuôi heo	ELO1, ELO2, ELO4, ELO6, ELO7, ELO8, ELO9, ELO15

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng: chủ động tích cực/sinh viên làm trung tâm
- Thảo luận chung / thảo luận theo nhóm
- Giao tiếp: hỏi – đáp trực tiếp hoặc qua email
- Sử dụng các công trình nghiên cứu trong giảng dạy

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tự đọc tài liệu, phát triển giả thuyết và câu hỏi liên quan
- Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận, bình luận theo nhóm
- Sinh viên được khuyến khích sử dụng tổng hợp các kiến thức từ các học phần khác và những trải nghiệm trong cuộc sống, đọc các tài liệu có liên quan để đề xuất giải pháp cho vấn đề (giả định) được đặt ra.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động: tích cực tham gia vào buổi giảng, đặt câu hỏi, nêu vấn đề, trả lời, thảo luận.
- Phản biện: phát hiện những sai sót trong bài giảng của giảng viên.
- Chuẩn bị cho bài giảng: VD: Sinh viên phải đọc các bài báo khoa học liên quan do giảng viên cung cấp, phát triển các giả định và câu hỏi liên quan; làm các bài tập...
- Thái độ: VD: câu thị, tôn trọng sở hữu trí tuệ

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

2.1 Phương thức đánh giá

- Điều kiện bắt buộc: đạt phần viết báo cáo chuyên đề (chiếm 20%)
- Điểm chuyên cần (chiếm 20%) được đánh giá khi cho làm bài kiểm tra giữa kỳ 2 lần trong suốt quá trình học, nội dung trong bài giảng.
 - Điều kiện được cộng điểm chuyên cần = điểm thi cuối kỳ $\geq 4/10$
- Điểm thi cuối kỳ (chiếm 60%)
- Điểm môn học = ((điểm chuyên cần x 2) + (điểm viết báo cáo chuyên đề x 2) + (điểm thi cuối kỳ x 6))/10

- **Bảng 1. Matrix đánh giá KQHTMD của học phần**

Các KQHTMD của HP	Tham dự lớp (%)	Làm việc nhóm (%)	Thực hành (%)	Thuyết trình (%)	Thi cuối kỳ (%)
LO1	X				x
LO2	X	X			X
LO3	X	X			X
LO4	X	X			X
LO5	X	X		X	X
LO6	X	X		x	

2.2 Hình thức thi

- Trắc nghiệm 50 câu, chọn đáp án đúng duy nhất.
- Thời gian làm bài: 40 phút

Bảng 2. Kế hoạch đánh giá học phần

Rubric 1: đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	20	Tích cực tham gia các hoạt động	Có tham gia các hoạt động	Ít tham gia các hoạt động	Không tham gia các hoạt động
Thời gian tham dự	10 buổi	Nếu trong 2 buổi kiểm tra vắng mặt cả 2 lần sẽ cấm thi			

Rubric 5: Đánh giá báo cáo chuyên đề SEMINAR (bài làm theo nhóm)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Khá	TB	Kém
		100%	75%	50%	0%
Nội dung	20	Phong phú	Đầy đủ	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
Trình bày báo cáo	4	Mạch lạc, rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Thiếu rõ ràng
	4	Lập luận khoa học và logic	Lập luận khá khoa học và logic, còn một vài sai sót nhỏ	Lập luận có dựa vào căn cứ khoa học nhưng còn một sai sót quan trọng	Lập luận không có căn cứ khoa học và logic
Tương tác với người nghe	4	Tương tác tốt	Tương tác khá tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tương đối tốt, còn vài sai sót nhỏ	Không có tương tác bằng mắt và cử chỉ/sai sót lớn trong tương tác
	4	trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng tất cả các câu hỏi quan trọng	trả lời khá thỏa đáng đa số câu hỏi quan trọng	trả lời tương đối thỏa đáng một số câu hỏi quan trọng, còn nhiều câu chưa trả lời được	Trả lời sai tất cả các câu hỏi quan trọng
* Sự phối hợp trong nhóm	4	Nhóm phối hợp tốt	Nhóm phối hợp khá tốt	Nhóm có phối hợp nhưng chưa tốt	Không thể hiện sự phối hợp

KIỂM TRA GIỮA KỲ

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Công cụ KT	Chuẩn đầu ra KT	Tỉ lệ (%)
Kiểm tra giữa kỳ (2 bài)					20
Kiểm tra 15'(1)	Kiểm tra các phần đã học 2 hoặc 3 tuần trước	Tuần 3 hoặc 4	Trắc nghiệm trên lớp (15 câu hỏi)	LO1.1 LO1.2 LO2.1 LO2.2	10
Kiểm tra 15'(2)	Kiểm tra các phần đã học sau 4 hoặc 5 tuần trước	Tuần 5 hoặc 6	Trắc nghiệm trên lớp (15 câu hỏi)	LO3.1 LO3.2 LO4.1 LO4.2	10
BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ (rubric 5)					20
Trình bày	Theo chuyên đề cho trước	Tuần 8+9+10	Báo cáo	Tất cả	
Thi cuối kỳ					60
	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 40 phút (50 câu hỏi trắc nghiệm)		Thi trắc nghiệm đề đóng (thời gian tối thiểu 40 phút)	Tất cả kiến thức đã học	

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

*** Sách giáo trình/Bài giảng:**

- Chăn Nuôi heo đại cương (TS. Nguyễn Thị Kim Loan)

*** Tài liệu tham khảo khác:**

- Tạp chí Chăn Nuôi, Pig International, Animal Science Journal

- Các sách chăn nuôi heo

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	Chương 1: Giới thiệu	
1	A/ Các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 1.1 Tình hình chăn nuôi heo trên thế giới 1.2 Tình hình chăn nuôi heo ở Việt Nam 1.3 Những khó khăn và thuận lợi của việc chăn nuôi heo Nội dung seminar/thảo luận: (0 tiết)	LO1

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (.. tiết) <i>Sự phát triển của ngành chăn nuôi heo.</i>	
1,2,3	Chương 2: Giống heo	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (5 tiết) 2.1 Đặc điểm ngoại hình, năng suất một số giống heo nội 2.2 Đặc điểm ngoại hình, năng suất một số giống heo ngoại Nội dung semina/thảo luận: (0 tiết)	LO2
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (tiết) <i>Lịch sử hình thành và phát triển các giống heo.</i>	
3,4	Chương 3: Chọn giống và nhân giống heo	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) 3.1 Chọn heo giống 3.2 Chọn giống heo 3.3 Một số phương pháp nhân giống heo Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết)	LO3
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (tiết) <i>- Tầm quan trọng của việc chọn và nhân giống heo</i>	
5,6	Chương 4: Các chất dinh dưỡng trong chăn nuôi heo	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (5 tiết) 4.1. Năng lượng 4.2 Nước 4.3 Protein 4.4 Lipid 4.5 Carbonhydrat 4.6 Khoáng 4.7 Vitamin Nội dung semina/thảo luận: (0 tiết)	LO4
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (tiết) <i>Ưu và nhược điểm của một số thực liệu phổ biến làm thức ăn gia súc</i>	
6,7	Chương 5: Nuôi dưỡng, khai thác và chăm sóc heo đực giống	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 5.1. Cách nuôi dưỡng 5.2. Phương thức khai thác 5.3. Chăm sóc	LO5

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	Nội dung semina/thảo luận: (0 tiết)	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (tiết)	
7	<p>Chương 6: Nuôi dưỡng, chăm sóc heo đực và cái hậu bị</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 6.1 Nuôi dưỡng 6.2 Chăm sóc</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (... tiết)</p> <p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (.. tiết)</p>	LO5
8	<p>Chương 7: Nuôi dưỡng và chăm sóc heo nái</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 7.1 Nuôi dưỡng 7.2 Chăm sóc</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (... tiết)</p> <p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (.. tiết)</p>	LO5
8,9	<p>Chương 8: Nuôi dưỡng, chăm sóc heo con sơ sinh và heo con cai sữa</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 8.1 Nuôi dưỡng heo con sơ sinh 8.2 Những lưu ý khi chăm sóc heo con sơ sinh 8.3 Nuôi dưỡng heo con cai sữa 8.4 Chăm sóc heo con cai sữa</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (... tiết)</p> <p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (tiết) Các biện pháp can thiệp đối với heo con sơ sinh Các vaccine phòng bệnh cho heo con</p>	LO5
	Chương 9: Nuôi dưỡng và chăm sóc heo thịt	

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
9	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết) 9.1 Nuôi dưỡng 9.2 Chăm sóc Nội dung semina/thảo luận: (... tiết)	LO5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (tiết) <i>- Các biện pháp nuôi thịt hiện nay (nuôi chung, riêng heo đực và cái)</i>	
10	Thực hiện chuyên đề theo hướng dẫn của giảng viên (3 tiết)	LO6

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, Micro và loa

DH Nông Lâm TP. HCM, ngày tháng năm 2017

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PGS.TS. Chế Minh Tùng

TS. Nguyễn Thị Kim Loan

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn